

QUAN HỆ TAM GIÁO

TRONG “CỨ TRẦN LẠC ĐẠO PHÚ” CỦA TRẦN NHÂN TÔNG.

TRẦN NGUYỄN VIỆT^(*)

Mọi quan hệ tam giáo xuất hiện ở Việt Nam từ khi có sự hiện diện của ba học thuyết Nho, Phật và Lão - Trang. Trải qua hàng thế kỷ ở mọi giai đoạn lịch sử cuối thế kỷ cùng với sự tham gia của các yếu tố bản địa, mối quan hệ này đều có những nét đặc thù phản ánh không chỉ nhu cầu thời đại, mà cả sự phát triển về mặt học thuật của đất nước. Chính vì vậy, mối quan hệ tam giáo thông biểu hiện dưới nhiều hình thức khác nhau, nhờ tam giáo không nguyên (cung góc), tam giáo thống nhất, tam giáo hợp nhất, tam giáo hòa nhập, hội nhập tam giáo, v.v...

Nét nhất thể của Thiên phái Trúc Lâm Yên Tử - Trần Nhân Tông không chỉ là một ông Vua - Bụt, mà còn là nhà Phật học nhà Việt hóa những nội dung căn bản của Thiên học. Ông đã kết hợp một cách tài tình Phật giáo với Nho giáo và Lão giáo bằng “chất liệu kết dính” nội tâm che chở thời kỳ tiền cuộc sống của Ngài Việt thời Trần. Mọi quan hệ tam giáo trong tổ tông của Trần Nhân Tông thể hiện nét đặc sắc của Thiên Việt Nam, phản ánh sự thống nhất giữa các mặt nổi bật trong tổ tông của ông: vừa khốc tử một cách dứt khoát nhanh cao danh vọng với quyền lực vô song và sự giàu sang vật chất nên

nhân với nhà lý chủ chính của nhà Phật, vừa danh cho tinh thần nhập thế tích cực một vị trí đáng kể trong tâm thế của nhà tu hạnh khi thế kỷ can nên. Vì thế trong chính bản thân Trần Nhân Tông nhà hoả ngục cả ba nhân cách: cô số, nhà số và đả số (Phật, Lão, Nho). Ba nhân cách nội dung đó hội tụ nội tâm Trần Nhân Tông là do, một mặt, thành quả của quá trình phát triển tất yếu của lịch sử tổ tông Việt Nam mà nội dung mối quan hệ tam giáo trải qua một quá trình lịch sử lâu dài với những thử nghiệm của hàng ngàn lớp thế hệ qua lại của thời tiền cuộc sống; mặt khác, ở Trần Nhân Tông, sự thông thái của một vị nhân nhà nội tâm cuộc sống thời kỳ hình thành và nâng lên gặp bởi nhà trời thành một Vua - Bụt có một không hai trong lịch sử tổ tông Việt Nam. Trong bài viết này, chúng tôi chủ yếu nói về mối quan hệ tam giáo ấy trong tác phẩm “*Cứ trần lạc đạo phú*” của ông.

Tam giáo du nhập vào Việt Nam từ đầu thời kỳ Bắc thuộc. Sự du nhập nội địa ra không riêng thời, Phật giáo nên với nhà Giao Châu muộn hơn, nên nội tâm phản ánh trong “*Lyli hoặc luận*” của Mã Bạt (thế kỷ II). Có thể nói, nội tâm tác phẩm phản ánh mối quan hệ tam giáo đầu tiên ở nội tâm ta trong nhiều kiến người chất vấn về những nội tâm nghi hoặc nói với giáo lý Phật giáo nhà ít nhiều am hiểu về nội dung của Nho giáo và Lão - Trang. Mặc dù kết quả của sự chất vấn và

(*) PGS. TS., Trường phong Triết học Việt Nam, Viện Triết học, Viện Khoa học Xã hội Việt Nam.

thang lỗi vớit troi của Phật giáo khi chính ngóoi chát vãn bì thuyết phúc vớtróithanh "Ôu bartaé" (Thiên tuc nam). Tôrkhi nên học thuật bát ñâu ñóóc toá chóc coi quy củi vãn theákyúthóii III thóii Thái thuí Số Nhiếp nên hết thóii kyú Baé thuóic, mói quan heátam giaó dôông nhó trãm láng bóii sói phán công lánh ñóá ñóii sóng xái hoái cho tóng học thuyết óii ñóóc ta.

Trong suóit thóii kyú Baé thuóic, Nho giaó vóii tó caích láchóic thuyết chính trò - ñáio ñóóc ñám quyén lóic thóing trò vớchi phóii ñóii sóng thóic tién xái hoái máinh hôn cáii bóii chính quyén ñóá hoái *moá máit*, thóic hién chính sách Hain hoái; *máit kháic*, láii hain cheá sói phát trién táng lóip tri thóic Nho hóic củi ngóoi bái ñóá. Phật giaó vớ Ñáio giaó coi veideá dang hoái nháp, "ñóinh cớ" óii lánh thóii Giao Cháú do mói soá yeú toá tóin giaó thán bí củi hai hóic thuyết ñáy gáin guí vóii tính ngóoing bái ñóá. Ñéiú ñáing quan táim lách Phật giaó sau khi ñóóc phát trién óii Trung Quóic vóii nhéiú nháinh phái kháic nhau ñáibát ñáú lan toái sang cáic ñóóc láng giéng, trong ñóii hai phái thiên Tí Ni Ñá Löu Chí vớ Voá Ngoáin Thóing ñáigóp phán truyeín báitám tóing vớ Việt Nam, lám cho lóch sói Phật giaó Việt Nam coi nhóing bóóic phát trién móii. Trong khi ñóii Nho giaó, veácó bái, láchóic thuyết Hain Nho vóii nhóing yeú toá tóin giaó thán bí táio ñáic cho sói thóing trò thán quyén củi chính quyén ñóá hoái óii Việt Nam ñóii riéng vớ gáin nhó xuyeín suóit tién trính lóch sói củi ñáio ñóóc phong kién trung óoing táp quyén phóoing Ñóing ñóii chung. Ñáio Láó - Trang vóii nhóing ñóii dung uyeín tháim, ít nhéiú máng tính bién chóing ñáilám cho sói tiép thu ñóii Việt Nam khoi kháin hôn. Con Ñáio giaó, máic ñúo ñóii dung củi ñóii coi theá ñáip óing ñóóc nhóing ñóii hóii củi ñóii sóng tinh thán ngóoi Việt, sóng ñáú tích hoái ñóing củi ñóii so vóii hai hóic thuyết kía roá rang láchéim hôn, tháim chí ráit môii nháit. Tôi ñóii nhéiú hóic giái ñóóc ta ñáii ñáii nên nháin ñóinh kháiphúhóip veá sói phán chia lánh ñóá áinh hóoing củi tam giaó; ráing, trong ñéiú kién bì ñóá hoái ñóóc bì máit vớ thay cho nên chính trò ñóic lách tóii chúi lách chính quyén ñóá hoái cáii trò theo tinh thán "khúat phúc" củi Nho giaó; Phật giaó khóing coi múic ñích quáin lý vớ ñéiú hánh xái hoái ñáiláii ñóá báin cớ lách láng lám ñóii hoái ñóing.

Nhó vớ, vãn ñéaveá mói quan heátam giaó trong thóii kyú Baé thuóic sau "sói ñéing ñóá" củi chúng ñóóc phán áinh trong "Lyú hoái luáin" con tiép dién háy khóing, ñéu coi thì theo hình thóic ñáii?

Chúng ta ñéu biét ráing, Phật giaó óii thóii kyú ñáú ñóóc truyeín báivãn ñóóc ta, veácó bái, máng ñóii dung Phật giaó nguyeín thuý, con khi cáic ñóing Thiên vãn Việt Nam tóitheákyú VI láii máng ñóii dung Phật giaó ñáiiít nhéiú ñóóc Trung Quóic hoái. Ñéiú ñóii phán ñáii ñáilám cho bóimáii cáii trò thuóic ñóá yeín táim vớ ít can thiép nên sói hién dién củi Phật giaó óii Việt Nam. Nhóing khóá ñáú máicon ngóoi Việt Nam thóii ñóii phái gáin chúi lách máit ñóóc, phái chúi sói cáii trò củi ngoái bang. Sóng, Phật giaó vóii khóing ñóinh hóoing cho con ngóoi ñáii tìm nguyeín nháin khóá ñáú tóii phía xái hoái, máitóic chính báin thán ñóii do nghiép củi cáic kiép tróóc quy ñóinh. Vì theá chính quyén ñóá hoái ñáii cáim nháin ñóóc sói vóii háii củi Phật giaó óii Việt Nam thóii báii gióii. Tuy nhéin, coi theá kháing ñóinh ráing, khóing theá coi sói kháic nhau tuyéit ñóá gióii Nho vớ Phật trong cùng mói phám ví quóic gia ñáin tóic, máii ñóii hién thóic kháic quan luóin táic ñóing nên yú thóic con ngóoi. Ñéiú ñáing tiéic lách cáic vãn báin tóii lieú veá mói quan heátam giaó thóii Baé thuóic lách quái ít óii, do vớ, khóing theá xái ñóinh mói quan heá ñóii lách gì. Sóng, ñéu xéit theo cáic sói kién lóch sói chúng ta coi theá tháii, gióii trí thóic Việt Nam ñóoing thóii hóic Nho khóing ché giái ñóinh lách ñéá ñáii tìm trí thóic móii meivớ háp ñáin, máicon vãn ñéu phóoing pháp quáin lý tóá chóc con ngóoi ñéá thóic hién sói nghiép chóing Hain hoái, báii veá báin sáic vãn hoái củi ñáin tóic. Vớ ñéiú thuí vó lách sau khi giánh ñóóc ñóic lách, mói trong nhóing óing vua Tién Lyú ñáii xóing lách Lyú Phát Tôi Ñóii lách ñéiú hoan toán khóing phái ñáú nhéin vớ cáic ñóóc tiép tuc tìm hiéu sáú hôn.

Sau khi giánh ñóóc ñóic lách, cháim ñóii sói ñóá hoái hôn mói ñáin ñáim củi phóoing Baé, bá vóoing triéu Ngoái Ñính, Tién Lê ñáii chúi trong nên Phật giaó vớ Ñáio giaó, ñóing thóii tóii tháii ñóá bang quan ñóá vóii Nho hóic, khóing muóin ñáii theo mói hình cheá ñóá phong kién phóoing Baé lách Nho giaó lám nên táng cho héátó tóoing củi triéu ñáii. Ñéiú ñóii hoan toán ñéá hiéu. Tuy nhéin, ñéiú máii cáii bá vóoing triéu khóing thóic hién ñóoing lóá trò ñóóc củi Nho giaó vớ chéa tìm ñóóc mói hình nháin ñóóc ñáii thích hóip, coi theá vì theá máii sói tóin táii củi bá vóoing triéu Ngoái Ñính vớ Tién Lê káim béin vóing, ñóing thóii lách báii hóic cho cáic triéu ñáii tiép theo veá xáy ñóing vóoing triéu vớ héátó tóoing phúhóip vóii ñóoing lóá trò ñóóc củi vóoing triéu ñóii

Cung vóii vieé ñóii ñóá tóii Hoa Lö ra thanh Ñáii

La, Lý Thái Tổ đã tiến hành việc xây dựng và củng cố vương triều ngay một vùng mạnh. Như Lý ngay từ đầu, đã chú trọng phát triển Phật giáo, nâng cao vị trí quốc gia. Nhiều nay thoát khỏi cõi veỉ khỏi lý giải. Tại sao một đất nước với những ông vua sung Phật lại coi trọng duy trì sự tồn tại của vương triều khai thành vương suốt 225 năm, trong khi mọi quan hệ giữa Phật giáo và thế tục không với tổ chức kim chi nam cho các lĩnh vực hoạt động chính trị – xã hội của triều đại nhà Lý nổi riêng, các triều đại phong kiến nói chung, lại khai mở nhất. Không những thế vào thời Lý Thánh Tông, dòng Thiên Thai Nùng con nước xuất hiện ở Việt Nam do chính ông vua này làm một trong những vị tổ sáng lập ra dòng Ôi này, coi trọng ra hai nguyên nhân cơ bản: một là ba triều đại trước đó đều đã giành và trí ầu tiên cho Phật giáo; hai là bản thân Lý Thái Tổ là người lớn lên và trưởng thành từ nhà chùa. Chính vì vậy, vào thời kỳ sơ khởi này yếu tố kinh nghiệm của ba triều đại trước, dù nói là những kinh nghiệm coi trọng đạo Phật nên lối thời không không để bị qua hoàn toàn, cũng với nhu cầu của thời đại, sự cần thiết phải thúc thi những chính sách mới để và nhận đạo là cách tốt nhất để thu phục lòng người nhằm xây dựng một nhà nước phong kiến vững mạnh để đối phó với tình trạng cát cứ tiềm ẩn trong xã hội ra trước này và tìm mọi cách để từ phía nhà Tống (Trung Quốc).

Nếu giải quyết những vấn đề này để tiến hành nhà Lý là Phật giáo làm quốc giáo mà nhà hát của nó lại tập trung giải quyết những vấn đề tâm linh, đạo đức, học thuật, v.v... chủ yếu phải là lĩnh vực chính trị, con Nho giáo từng bước thể hiện nước vai trò của nó trong lĩnh vực này hành và quản lý đất nước. Tổ tông “y trối” – “long dân” trong bài “Thiên đạo chiếu” của Lý Công Uẩn, lĩnh vực khoa cử và xây dựng Văn Miếu đã chứng minh điều này. Như vậy, mọi quan hệ tam giới vào thời Lý đã được nâng lên một trình độ mới về chất, phản ánh mọi quan hệ giữa chính trị – xã hội với đời sống tâm linh. Sự phân rã nhà hát hoạt động không lại nằm trong sự thống nhất của hệ thống thời đại – nói là xây dựng đất nước. Nếu Việt thống nhất và hùng mạnh.

Nếu thời Trần, sự thay đổi về chú trọng quyền lực đã theo những thay đổi về hệ thống. Phật giáo tuy vẫn giữ nước và trí quốc gia, nhưng sự đồng quan về ảnh hưởng của tam giới trong

đời sống xã hội đã coi những biến đổi về chất, đặc biệt là giữa Nho giáo và Phật giáo đã coi sự phân rã lẫn nhau về nhà hát hoạt động.

Như Trần đời Tống bước lên cao vai trò của Nho giáo trong lĩnh vực đời sống chính trị là bởi, từ Trần Thủ Độ nên các vua của triều đại này đã nhận thấy vai trò quan trọng của Nho giáo đối với sự thiết lập và duy trì thể chế chính trị của nhà nước phong kiến trung ương tập quyền. “Giành chính quyền nhà nước chính quyền con người” – nói là nhiều thế kỷ này là vẫn nhà nước con người với nhà Trần, một triều đại giành quyền lực không phải trên tinh thần khai quốc, càng không phải nước đời sống của các triều đại thần nô sự thay đổi triều đại Tiên Lê sang Hậu Lý. Nếu cao Nho giáo, những nhà Trần lại bắt chấp vấn đề nhận luận của Nho giáo thể hiện qua việc kết hôn tông tộc. Chính vì vậy, vấn đề thống nhất trên tất cả các lĩnh vực đời sống xã hội, đặc biệt là ở chính trị, đã trở thành mục tiêu hàng đầu của nhà Trần thời bấy giờ. Bởi ít nhiều trong nước đã có những dòng loạn thù phi xung quanh những việc làm của Trần Thủ Độ trước và sau sự kết hôn và chuyển giao quyền lực từ Lý Chiêu Hoàng sang Trần Cảnh. Khắc phục điều này nhà Trần đã coi những nhà sách quan trọng trong việc xây dựng hệ thống của triều đại – vấn đề cao nhất học thuật của Phật giáo, thống nhất các dòng phái theo tinh thần “Cổ quan tại giáo; tuy khác nhiều năng; chẳng cần mấy gang”, vấn đề từng bước phát triển Nho học, không chỉ chú trọng nên vai trò của Nho giáo trong việc quản lý điều hành đất nước.

Theo tinh thần này ông “Vua - Bụt” Trần Nhân Tông đã thúc đẩy sự thống nhất ba đạo (Nho, Phật và Lão); nói chung, ông đã làm cho ba đạo đều trở thành những thành tố của mọi quan hệ trong nguyên nhân này ông như cầu nối để tiến hành, làm cho vương triều Trần ngay cả nước cũng có và phát triển. Chú trọng đời sống của Trần Nhân Tông nước thể hiện rõ nét trong “Cổ trần lạc đạo phú” (Bài phú về sự vui với đạo giữa cuộc sống phàm trần). Bài phú gồm mười hai câu nói dung tổ tông tam giới, nước bắt đầu từ sự khai rã của các giới riêng, sống giữa thế thanh không năm nước yếu của đạo thì muốn nghiệp nếu lắng, thể tính nước an và thân tâm nước tôi tại:

“Minh ngôi thanh thò,
Nét dung sơn lâm.

*Muon nghiep lain an nhan the tinh,
Noi ngay roi toi tai than tam".*

(Co tran lac nao phui Hoai thoi nha)

An nhan va toi tai voi la nhong khai niem chung cho cai tam giao, noi dung nea chæ phoong cham soing của dat so, nao so va co so. Oll nay, Tran Nhan Toing nao thea hien khai niem noi toi tam thea của co so, toc ngoi hoc Phat tai gia. Nieu nay phu hop nhan nhon của GS. Nguyen Duy Hinh, rang, "chæ coi toi nam 1278 nen nam 1284 la nhong nam tong noi yeu tinh, nha vua oi tai Thang Long. Va noi la thoi gian "ngoai oi thanh tho, net dung son lam" nen co tran ma van lac nao". Tien nea của soi "an nhan" va "toi tai" la nghiep phai lang, vi vay, chæ coi thoi gian hoc Phat tai gia (co so) trong boi canh nat noi binh yeu, oing moi coi noi tam trang ho vay. Nay cung la giai noan 2 trong cuoc noi của Tran Nhan Toing voi chat vua la tinh troi, "tinh Bui nang hinh thanh, con la tinh lain, tuy hieu biet giao lyi na sau sac".

Nhong nam "nghiep lang" của vua Tran Nhan Toing nao khong lam oing hoan toan bot phai ra khoi anh hoiing của Nho va Nao. Nieu nay noi oing neu trong *Hoai thoi nha* của "Co tran lac nao phui":

"Lo hoan co, ooi phi thang, nan than moi phuc;

Nham trong sinh, ve thoiing gioi, thuoic noi con nam.

Sach Dich xem choi, yeu tinh saing yeu hon chau bau;

Kinh nhan noi dau, trong long roi trong noi hoang kim".

Hai cau nau của noan phui nay phan anh chui trong của Nao giao ve soi tu tien nea nat trong sinh bat toi Noi la soi nam me ni tim than doic của cai nao so. Nieu nay hoan toan phu hop voi xu hoiing to toing thoi Tran. Oll thoi noi ngoai Phat giao voi noi xem la quoc giao, Nho va Nao cung noi chui trong. Nac biet, Nho giao voi vai troi quan lyi nha noi noi tong boic khaiing nhon ve thea của mình trong hea to toing thoi Tran. Voi to cach moi oing vua, Tran Nhan Toing khi tham khai sach Dich na tim thay oi noi tinh saing của thanh nhan, quan toi giup oing trui thanh bat minh quan. Cung tong toi ho sach Nai hoc ve "lam saing cai noi saing", quei Tan Nai toing noi rang: "Quan toi doi toi chieu minh noi" (ngoi quan toi coi noi ma toi lam saing cai noi của mình). Nguyen Hien Le cho rang, "Dich muon nao tao

hang ngoi quan toi khuyen khich tieu nhan cai ta quy chinh (quei Bat). "Dich ve quan toi moi" nghia la vay. Cho nen to cho nao *Dich* la nao của ngoi quan toi. Neu sach *Dich* cung cap cho vua Tran Nhan Toing hieu biet va thanh noing saing suot, xoi tam của moi oing vua anh minh, thi Kinh Phat giup oing nat toi cai tam trong saing ma oing goi noi la long. Tran Nhan Toing cho rang, tam saing (Phat) va tinh saing (Nho) neu quy hon vang bat, chau bau.

Nho vay, *Hoai thoi nha* phan anh tam trang của vua Tran Nhan Toing trong boi canh an nhan va toi tai nhong lai muon ni tim bain thea nich thoi của thea tinh, than tam. Nay khong chæ la tam thea của riêng nha Phat, ma cai Nho va Nao cung hoiing toi. Tuy nhien, cai ma Nho giao muon tim nen ve la muc nich, ve la phoong tien nea nua chanh hoat noing của con ngoi trong thea gioi hoi, ma soi an nhan va toi tai noi noi xem noi soi giao noan nat thoi, coi nua kien trong thea gioi noi Noi cui thea hon, noi la soi tang an của dat so. Noi voi Tran Nhan Toing, moi ngoi am hieu rat sau sac giao lyi của Thien toing, lai noi soi dan dat của ngoi thay thoiing tue la Tuei Trung Thoiing so, thi soi "tinh tien" của co so khong coi choa cho soi giao noan của nha Nho trong bat coi hoan canh nao. Noi la soi thoiing nat gioa trach nhien của ngoi cam quyen (Vua - Nho) voi cai tam trong saing của moi thien so (Vua - Phat) luoi co gang hea mình vi soi thoiing voing của nat noi. Noiing troic soi loa chon tam thea soing doi anh hoiing của tam giao, nha vua Tran Nhan Toing nao quyet nhon lay Phat giao lam kim cha nam cho hanh noing của mình. Tuy nhien, trong to toing của oing luoi coi choa cho nhong quan niem của Nho giao va Nao giao noi voi soi hinh thanh nhan cach của con ngoi hoan toan theo quan niem của phoong Noing. Nieu nay noi thea hien roi nei trong cai *Hoai* tiep theo của "Co tran lac nao phui".

Nea nat noi soi ngoi nao, toc la tim thay niem vui oi nao noi tran tuic, nha tu hanh phai khong noing tu doing, hoc hoi theo nhong nua chæ dan của thay, của kinh sach. Ma du nea cao con noiing tu doing của Phat giao, Tran Nhan Toing van thoiing nea cap nen nhong noi dung của Nho va Nao oi nhong phoong diea tong noiing, noi nuing hon, noi la soi noing nguyen của tam giao.

Tinh than tam giao noing nguyen trong "Co tran lac nao phui" noi tai giai lyi giai trong cai *Hoai*,

tôi *Hoá* thôi 2 nên thôi 7. Nông nghiệp, số nông nguyên nội luật lấy Phật giáo làm chủ đạo và trở về hết, người chủ xướng kêu gọi “giỗ gìn tính sáng” và “sống mình học nào” nên đặt nào, tức là đặt nên trình nội nhân “biết chán nhỏ”, “chống thối tởng” mà Trần Nhân Tông gọi là “long trong sách” hay “sách lâu cái tâm màu nhiệm của số giác ngộ”. Con nông đặt nên mức ních ấy cũng giống như tiến trình của nhà Nho nên với số đặt nổi (trí, nhân, dũng – Trung Dung), con mức ních của nào La – Trang là vô vi, tri túc. Cái đất số, cớ số và nào số nếu chấp nhận:

“Ăn rau ăn trái, nghiệp miếng chẳng hiểm thua năng cay;

Vấn giải vấn số, thân cần coi ngài chỉ nên baic;

Nhớ chán vui bề nào nổi, nhà gian lậu quy nhà thiên cung;

Đau hay men thua nhân nghi (nghĩa), ba phần ngoài yêu hôn lâu gác”.

(Hoá thôi hai)

Tuy mức ních cuối cùng coi khác nhau về số đặt nào (nào số muốn đặt tôi số trồng sinh bất tôi cớ số hồng tôi giác ngộ con đất số thì tích nhân nghĩa), song con nông tu thân sống mình của hơi nếu phải thối hiện bằng nổi những như rạn giới:

“Tìm nông hoàn cốt, chán sai năng phục dốt luyến nan;

Hoá phép chán khôn, hà chi lãnh ngài thanh chấp sách...

Tích nhân nghi (nghĩa), tu nào nổi, ai hay nay chẳng Thích ca;

Cảm giới hành, nào ghen tham, chán thối ấy lại Di La”.

(Hoá thôi tổ)

Ngoài việc giới giới cho nghiệp túc, Trần Nhân Tông con kêu gọi tiếp thu lời răn dạy của thầy, của bản và làm trọn nghĩa vui trung hiếu của Nho giáo, tôi của nhà Phật:

“Sách giới long chủi giới tởng, nơi ngoài nên bỏ tại trang nghiêm;

Ngay thôi chùa, thôi thôi cha, nỉ nào môi trồng phu trung hiếu.

Tham thiên kein bản, nạt thân mình môi khai hoá âm;

Học nào thôi thầy, đời xông oic chóa thối của bao”.

(Hoá thôi sau)

Phông chăm tam giáo nông nguyên trong tổ

tởng của Vua – Phật Trần Nhân Tông nổi trình bày thông qua nhiều nên tích và thông nổi lại lại khai nhiều lần. Nếu nhờ ôi *Hoá* thôi sau, ông nên cao vai trò của thầy, của bản hiện cũng chỉ hồng tham thiên nên nạt thân, đời xông oic cũng không thể bao nào hết nổi, thì ôi *Hoá* thôi sau, ông lại nên ôn thanh, thông xot cha mẹ bằng tại cớ số thanh tâm của nhà tu hạnh:

“Vang ôn thanh, xot mẹ cha, thôi thầy học nào;

Men nổi Cò (Nam), kiêng bụi ngoài, cảm giới ăn chay.

Cảm nổi từ bị, nên nhiều kiếp nguyên cho thân cần;

Nói ôn cõu nói nạt muốn thân thôi chịu năng cay.

Nghĩa hay nhõi nào chẳng quên, hồng hoa cũng xem con nên thôi;

Miền rạn tin, long lại lỗi, vang ngọc thôi cũng chóa hết ngay”.

(Hoá thôi sau)

Những dẫn chõng ôi trên cho thấy tổ tởng của Trần Nhân Tông tham nông tinh thân tam giáo nông nguyên do nên nên tổ tởng của thôi nên nhà Trần quy nên. Ôi nhõi Nho giáo tuy không nổi nông ngang hàng với Phật giáo nhờ là quốc giáo, nhưng vai trò của nó ngày càng nổi kháng nên trên lĩnh vực chính trồng và giáo dục, nào tạo nhân tài. Nào giáo cũng nổi tồn trong đời tính huyền bí và những phõng diện baic học uyền thâm của Nào gia. Tuy nhiên, ôi Trần Nhân Tông, vẫn coi cái nhìn phê phán nõi với Nho giáo ôi phõng diện công danh, số nghiệp mà không ít nhà Nho nào quai chìm năm vào nõi

“Công danh mang nãm, ấy toàn lại những nõi ngày thơ” (Hoá thôi tam),

“Chở công danh, long nhân ngài thối ấy phạm ngu” (Hoá thôi mõi).

Chúng ta cho rằng, do số chi phối của môi quan heát tam giáo nông nguyên mà tinh thần nhập thế của các thiên số, cớ số thôi Trần nổi nạng cao, tôi nhõi theo tính tôi do tôi tại của hơi trong nõi sống trần túc. Tính tôi do tôi tại ấy nào làm cho hoạt nông thối tiến của hơi đặt nên “vô vi” theo tinh thần Phật giáo thông qua phõng pháp, hay nói nững hôn, bằng tâm thể sống “tuy duyền” nõi trần túc. Trần Nhân Tông tiếp thu tổ tởng tôi do tôi tại và phõng pháp “tuy duyền” tôi chính người thầy, nông thôi là người baic ruột của mình – Tựa Trung Thõng số. Tuy nhiên, số tại nông của ngoài cảnh làm cho các số vật, hiện tởng biến nõi, nõi là duyền. Song, nhà tu hạnh

không phải vì tuy thuộc vào số tài năng nội tâm quên mất cái bất biến của số vật, hiện tượng (chân như). Đây là thể giới quan mang tính biến động khách quan của nhà Phật khi nhắc đến nên mọi quan hệ giữa chân như và vạn pháp. Chân như có tính chất tuy duyên, nên nói là vạn pháp. Mặt khác, chân như là bản thể đích thực mang tính bất biến hay còn gọi là bất biến chân như.

Do quan niệm rằng nên về phương pháp “tuy duyên” mà các thiên số thời Trần, trong nội coi thay trở về Trung Tông có số và Trần Nhân Tông, nên còn những ông xử bực hoặc nói với những văn nhân sinh non gần những lại mang tính tại yếu hơn bao giờ hết. Chính vì vậy, hỏi kêu gọi tu đạo, số mình không cần phải triết nên xuất gia, mất tại gia, tại cuộc sống phàm tục vẫn nhất đạo, vẫn chỉ tới giới ngoại

*“Cổ trần lạc đạo thái tuy duyên,
Cổ tại xan hải khoản tại miên.
Gia trung hữu bái hữu tâm môn,
Nói cảnh vô tâm, mặc vẫn thiên”.*

(Sống giữa phàm trần, hãy tuy duyên mà vui với đạo,

Nói thì an, mặc thì nguôi

Trong nhà sạch của bái đạo tìm đạo khai,

Nói đến với cảnh mà vô tâm, thì không cần hỏi thiên nào)

(Hỏi thời mướn)

Bài kệ của Vua – Phật trên đây, theo chúng tôi, ít nhiều chừa ảnh hưởng của tam giáo, nói làm cho chúng ta liên tưởng nên cuộc sống của cải vật chất (hành – tang) và đạo nhân (sống chất phác và trôi về với đạo tối nhiên). Cũng như quan niệm “tuy duyên” mà có số nhà thời Thanh sau những cuộc tìm kiếm con đường đi nên giới ngoại

“Bụi ôi cung nhai

Chàng phải tìm xa.

Nhân khuấy bân nên ta tìm bụi,

Nên cõi hay chán bụi la ta”.

(Hỏi thời nam)

Trần Nhân Tông cho rằng, do con người quên mất gốc (Bụi ôi trong nhà) nên mới đi tìm Bụi,

nhân khi hiểu ra mới biết “Bụi chính là ta”. Phật giáo thời Trần quan niệm cái gốc ấy chính là bản thể là pháp tính, chân như vô hình vô tướng (bản lai vô nhất vật) mà không phải ai cũng biết được. Vì vậy, các thiên số thời Trần, từ Trần Thái Tông nên các thế hệ sau, nếu kêu gọi các nhà tu hành hãy trôi về với “hồ không”, tức là giới ngoại là tham nhuận quan niệm của Thiên tông: “Tâm tức Phật, Phật tức tâm”. Trôi về với “bản thể vốn là hồ không” cũng trung hợp với quan niệm của Đạo giáo “trôi về với tối nhiên thuận pháp”

Nói tóm lại, từ tông tam giáo ngoài nguyên gốc thể hiện trong bài “Cổ trần lạc đạo phull cho chúng ta thấy Vua – Phật là người vô ảnh hưởng sâu sắc những yếu của Thiên tông, và vẫn dùng những yếu tố quan trọng của Đạo và Đạo nhà so sánh, nên luôn chừa cho con đường đi nên giới ngoại của nhà tu hành. Yếu tố nhập thế tích cực xuất phát từ phương pháp “tuy duyên” của nhà Phật, số này bên trong chui trốn “hành – tang” của nhà Đạo và “vô vi” của đạo nhân đạo chuẩn bị cho Trần Nhân Tông một hành trang từ tông nhà biết, nhập ông được những thời khắc trong tông lai của một bậc quân vương và ulyen tham về mặt học thuật, và tại giới về xử thế trong cuộc sống thực tiễn của nhà đạo.

Trúc Lâm nhà nhất tổ nhà nhập Niet ban cách này 700 năm, song, con đường đi tối cõi cõi lạc của ông còn in đậm dấu chân không của cái thiên số, mà của cái tông học các yếu tố Đạo, Đạo và đạo tại. Các yếu tố ấy nhà đạo thực tiễn cuộc sống nông thôn và cho nên tại ngay nay kiếm nghiệp, trôi thanh những yếu tố không thể tách rời trong di sản tinh thần quý giá mà chúng ta thông gọi là Triết Việt. Chúng tôi tin rằng, nếu môi trường phạm vi nghiệp cứu từ tông của Trần Nhân Tông qua toàn bộ di sản tinh thần mà ông để lại, chắc chắn sẽ làm rõ hơn nội hàm của Triết Việt thời Trần.

